

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

### CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT HÀ ĐÔNG - HANOSIMEX

Năm báo cáo: 2013

#### **I. Lịch sử hoạt động của Công ty**

##### **1. Những sự kiện quan trọng:**

- Việc thành lập:
  - + Công ty Cổ phần Dệt Hà đông Hanosimex tiền thân là trạm gia công vải sợi được thành lập năm 1956 với mục đích quản lý các hợp tác xã dệt trên địa bàn Tỉnh Hà tây và các khu vực khác lân cận.
  - + Năm 1982 được đổi tên thành Xí nghiệp gia công dệt và sửa chữa thiết bị đo lường Hà Đông
  - + Năm 1987 được đổi tên thành Nhà máy Dệt Hà đông
  - + Năm 1992 được đổi tên thành Công ty Dệt Hà đông
  - + Năm 1995 Công ty Dệt Hà đông được sáp nhập vào Xí nghiệp liên hợp sợi Dệt kim Hà nội(Nay là Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Hà nội )
  - + Năm 2005 theo quyết định số 2628/QĐ- BCN ngày 17 tháng 8 năm 2005 của Bộ công nghiệp về việc phê duyệt phương án và chuyển Nhà máy Dệt Hà đông của Công ty Dệt may Hà nội thành Công ty Cổ phần Dệt Hà đông Hanosimex.

##### **2. Quá trình phát triển:**

- + ***Nghành nghề kinh doanh***
  - Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
  - Kinh doanh siêu thị, nhà hàng, dịch vụ vui chơi giải trí, cho thuê văn phòng.
- Sản xuất, kinh doanh, gia công các sản phẩm dệt may; Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.
- + Tình hình hoạt động:
  - Duy trì và đẩy mạnh việc sản xuất và kinh doanh mặt hàng khăn bông

##### **3. Định hướng phát triển:**

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty năm 2013:**
  - + Doanh thu : 250 tỷ đồng
  - + Nộp ngân sách: 3 tỷ

- + Lợi nhuận sau thuế: Không dưới 4 tỷ
- + Cổ tức năm : Không dưới 20% / mệnh giá
- + Lao động kế hoạch : 342 người (đã tính cả lao động cho đầu tư máy mới)
- +Thu nhập bình quân: 4.500.000đồng/ng/tháng(không tính phần đóng BHXH,BHYT,BHTN)
- +Sản lượng(tính qui về trọng lượng): 1.320 tấn
- + Năm 2013 là năm mục tiêu chất lượng phấn đấu đạt và vượt phẩm cấp , không bị khách hàng khiếu nại về vấn đề chất lượng.

**- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

+ Đầu tư: Triển khai lắp đặt ,chuyển giao công nghệ và sử dụng có hiệu quả 07 máy dệt VMT . Đầu tư 04 bộ dây go cho máy dệt Zacka điện tử và nâng cấp thiết bị sấy văng đảm bảo hiệu quả.

+ Tiếp tục triển khai gói thầu xây dựng thân nhà xưởng chính thuộc dự án đầu tư di dời công ty tại khu công nghiệp Đồng văn II Hà nam và hoàn thành trong năm 2013. Đến năm 2014 sẽ triển khai di dời sản xuất theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Sau khi di dời xong sẽ tiến hành các thủ tục theo đúng luật định để sáp nhập công ty TNHH MTV Hà đông Hà nam với Công ty cổ phần Dệt Hà đông Hanosimex có trụ sở tại Hà nam

**II. Báo cáo của Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty**

**1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:**

- Doanh thu: 248,790 tỷ đồng VN
- Lợi nhuận trước thuế: 24,723 tỷ đồng VN
- Lợi nhuận sau thuế: 19,838 tỷ đồng VN
- Thu nhập bình quân : 4.592.441 đồng/người/tháng
- Cổ tức năm 2012 : 22%

**2.Tình hình thực hiện 2012 so với thực hiện 2011(Tình hình tài chính và lợi nhuận so với năm trước)**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2011	Năm 2012	So sánh thực hiện 2012/2011
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ.	Triệu đồng VN	229.596,133	248.790,933	108,36%
2	Giá vốn bán hàng	Triệu đồng VN	215.726,712	213.784,784	99,09%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng VN	13.869,421	35.006,149	252,39 %

4	Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng VN	1214,532	5711,084	470,229%
5	Chi phí hoạt động tài chính	Triệu đồng VN	973,476	1377,400	141,49 %
6	Chi phí bán hàng	Triệu đồng VN	3.846,551	6.510,104	169,24%
	Chi phí quản lý doanh nghiệp		6.692,317	8.161,630	121,95%
7	-Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh.	Triệu đồng VN	3.571,607	24.668,098	690,672%
	-Lợi nhuận khác		95,003	54,951	57,8%
8	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng VN	3.666,611	24.723,049	674,27%
9	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng VN	3.020,181	19.838,052	656,84%
10	Vốn nhà nước nắm giữ		42,88%	42,88%	
11	Góp vốn vào các công ty trong hệ thống Hanosimex và CT TNHH 1 thành viên Hà đông Hà nam	Triệu đồng VN	9.301,875	9.657,875	

### **3.Những thay đổi chủ yếu trong năm 2012**

-Công tác quản trị sản xuất : đã có thay đổi đột phá trong phương pháp điều hành sản xuất bằng cách giao quyền chủ động điều hành cân đối kế hoạch cho các giám đốc nhà máy ,tăng cường tác nghiệp nhóm điều độ sản xuất để tính toán hiệu quả của từng đơn hàng, khi xây dựng kế hoạch sản xuất đã quan tâm đến tính cân đối về năng lực thiết bị trong dây chuyền sản xuất ,luôn kiểm tra ,kiểm soát thực tế sản xuất để dự báo lường trước những biến động nhằm đảm bảo sản xuất có hiệu quả ,giảm thiểu làm thêm giờ quay ca. Tăng cường kiểm soát số liệu để sản xuất theo đúng kế hoạch của từng đơn hàng, không sản xuất thừa .Vì vậy giảm được tồn kho,hạn mức dư nợ giảm tới mức tối thiểu . Chủ động đề xuất giải pháp để thuyết phục khách hàng nhằm tránh những rủi ro cho công ty. vì vậy sản xuất trong năm luôn đáp ứng được tiến độ giao hàng của khách.

- Tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm ,giảm thiểu khản xuống loại trên từng công đoạn sản xuất Thường xuyên đưa ra nhiều ý tưởng cải tiến kỹ thuật áp dụng vào sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm .Tận dụng tính ưu việt của từng loại thiết bị để thiết kế những mặt hàng phù hợp nhằm đảm bảo năng suất và chất lượng cao.Đối với máy dệt Hàn quốc đã được cải tiến hoàn thiện hơn nên năng lực sản xuất tại công ty đã được đảm bảo,giảm

thiếu gia công dệt khăn mộc ở bên ngoài (do chất lượng gia công dệt bên ngoài thấp hơn so với sản xuất tại công ty), nhằm tiết giảm chi phí; Tăng cường công tác kiểm soát thiết bị với mục tiêu “phòng bệnh hơn chữa bệnh” nên thiết bị năm qua hoạt động tương đối ổn định và khai thác triệt để thiết bị hiện có.

-Giải pháp đầu tư thiết bị : Để tăng năng suất lao động, tiết giảm hao phí lao động năm 2012 công ty đã tập trung vào công tác đầu tư với tổng giá trị là 2,7 tỷ đồng bằng 496% so với năm 2011 bao gồm 01 máy dệt zacka điện tử, 01 máy nén khí và 01 máy sấy khí. Giải pháp đầu tư đã thật sự đem lại hiệu quả, đảm bảo tăng năng lực sản xuất giữ đơn hàng, tiết giảm chi phí trong sản xuất. Ngoài ra công ty đã đầu tư 9,1 tỷ vào công ty TNHH một thành viên Hà đông Hà nam để thực hiện hoàn thành gói thầu phân móng của dự án xây dựng sản xuất nhà máy khăn bông Tại Hà nam.

-Mô hình tổ chức SX : bố trí thao tác dệt độc lập tổ sản xuất nhằm kiểm soát chặt chẽ chất lượng dệt và nâng cao tính tự chủ trong công việc của nhóm thao tác này. bố trí lại lao động tại tổ chất lượng nhà máy May và phòng điều hành sản xuất nhằm nâng cao vai trò trách nhiệm cá nhân. Định biên lao động được bố trí theo xu hướng tinh giảm hợp lý kết hợp phân công kiêm việc tại bộ phận dệt giao nhiệm vụ vệ sinh máy cho công nghệ đảm nhiệm thay vì trước đây có định biên lau máy riêng. Việc thay đổi nhằm tăng cường trách nhiệm của công nhân với thiết bị mình đảm nhiệm, máy luôn sạch sẽ chất lượng được ổn định, thu nhập tăng và tiết giảm lao động. Thường xuyên điều tiết lao động giữa các bộ phận trong sản xuất để sử dụng lao động hiện có có hiệu quả.

-Thay đổi bổ sung các tiêu chí hình thức thi đua khen thưởng sát thực tế và ngày càng hoàn thiện hơn. Tiếp tục áp dụng và nâng mức trả lương thu hút, chuyên gia, thợ giỏi, lũy tiến v.v ... tạo động lực để bảo toàn nguồn lực và người lao động có điều kiện để phấn đấu tăng thu nhập ổn định đời sống. Trong tình hình lao động có biến động công ty áp dụng phân máy và trả lương theo cụm 8 máy bố trí 01 công nhân chính và 01 phụ (là học sinh đang đào tạo nghề). Từ việc thay đổi này công ty có cơ hội đào tạo công nhân theo hướng chuyên nghiệp hơn, bớt áp lực về lao động và tạo động cơ để công nhân chính phấn đấu tăng thu nhập, công nhân phụ phải cần cù chịu khó để phấn đấu trở thành công nhân chính. Với các chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo 2.000.000 đồng/người cho lao động mới tuyển đang trong thời gian học nghề và đối với lao động đã tốt nghiệp ra nghề lương dưới 3 triệu đã và đang là chính sách thu hút và giữ lao động tại bộ phận dệt hiện nay.

-Công tác tài chính: Trực tiếp làm dự án quan hệ giao dịch với các ngân hàng để vay vốn đầu tư thiết bị dệt và vốn phục vụ sản xuất với lãi suất thấp. Thường xuyên cập nhật các chính sách của nhà nước (nhất là các chính sách miễn giảm thuế) để thực hiện đúng, đảm bảo minh bạch trong quản lý tài chính và tránh được những thiệt hại rủi ro cho công ty. Phối hợp với bộ phận kế hoạch để tính toán hiệu quả của các đơn hàng. Giám sát chặt chẽ, chấn chỉnh kịp thời trong công tác quản lý tài chính, ứng phó với khó khăn. Vì vậy công tác tài chính của công ty qua kết quả kiểm toán đảm bảo tính pháp lý trong nghiệp vụ tài chính.

-Công tác thị trường : là năm đầu tiên công ty thực hiện nhiệm vụ xuất khẩu sản phẩm trực tiếp nhưng cũng đã có hiệu quả. Đây là một bước đột phá chủ động SXKD của công ty trong năm 2012. Trong điều kiện kế hoạch sản xuất đầy tải, năng lực sản xuất tại công ty thiếu cân đối, bộ phận kinh doanh đã chủ động tìm đối tác khách hàng để gia công dệt mộc với chất lượng được đảm bảo nhằm đáp ứng đơn hàng cho khách. Mặt khác công ty thị trường cũng đã năng động, kinh nghiệm hơn trong việc tìm kiếm nguồn cung cấp nguyên phụ liệu đầu vào đảm bảo ổn định về giá cả và chất lượng, đáp ứng được tiến độ theo yêu cầu sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nội địa linh hoạt không để hàng tồn kho xuống loại gây thiệt hại cho công ty.

-Công tác thực hành tiết kiệm chi phí sản xuất: năm 2012 công ty đã nghiên cứu thành công và đưa vào dây chuyền sản xuất chỉ,sợi mầu tại công ty đảm bảo chất lượng thay vì trước đây phải đi mua bên ngoài chất lượng không ổn định hay bị khách hàng khiếu nại.chính vì vậy đã tiết kiệm được chi phí sản xuất khách hàng hoàn toàn yên tâm.

-Công tác triển khai thực hiện dự án:Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2012,Công ty đã triển khai thực hiện:

+ Bàn giao đất tại khu vực vực Hà đông cho công ty Hanovid từ tháng 12/2012 và thuê lại mặt bằng để sản xuất kinh doanh với thời hạn 1 năm từ 1/2013 đến tháng 1/2014.

+ Thuê lại 2,5 ha đất tại khu công nghiệp Đồng văn II tỉnh Hà nam với phương thức trả tiền một lần với tổng số tiền đã trả là gần 26 tỷ.Hiện nay đã hoàn thiện và gửi hồ sơ xin cấp sổ đỏ cho lô đất tại sở Tài nguyên và môi trường Hà nam.

+Hoàn thành xong gói thầu xây dựng móng nhà xưởng chính thuộc dự án đầu tư di dời công ty CP dệt Hà đông về khu công nghiệp Đồng văn II Hà nam.Đến nay công ty đang tiếp tục làm các thủ tục điều chỉnh kế hoạch đấu thầu và sẽ tổ chức đấu thầu gói thầu xây dựng thân nhà xưởng chính và triển khai các hạng mục gói thầu này vào tháng 5/2013 trên cơ sở có ý kiến chính thức của cổ đông lớn là Tổng công ty CP Dệt May Hà nội.

+Đã triển khai và ký hợp đồng gói thầu mua sắm thiết bị thuộc dự án với số lượng 07 máy dệt kiểm tổng giá trị đầu tư 15,7 tỷ(nguồn vốn vay ngân hàng công thương Hà tây).Dự kiến tháng 5/2013 máy sẽ về tạm lắp đặt tại mặt bằng công ty tại Hà đông

+Tổng chi phí giải ngân cho dự án tới thời điểm này khoảng 53 tỷ.

-Công tác chăm lo đời sống cho người lao động: Để thực hiện mục tiêu bảo toàn nguồn lực công ty đã làm tốt công tác này như thăm hỏi,trợ cấp chia sẻ những gia đình gặp khó khăn rủi ro trong cuộc sống ,đảm bảo điều kiện môi trường làm việc,người lao động được hưởng chế độ an dưỡng phục hồi sức khỏe,nghỉ mát ,lễ tết sinh nhật... Bữa ăn giữa ca đã duy trì mức 12.000đồng/xuất , được cải tiến phương thức phục vụ bữa ăn định xuất chia theo khay cho từng cá nhân, và có kiểm soát chặt chẽ đảm bảo chất lượng bữa ăn ngày cũng như ăn ca đêm .Tổ chức chống nóng tại chỗ bằng chèn,sữa chua trong những ngày hè nắng nóng,phát thuốc phòng chống dịch bệnh...Công tác tuyên truyền tới người lao động đã được làm thường xuyên nên tư tưởng người lao động trong công ty ổn định.

### III. Báo cáo của ban Giám đốc:

#### 1. Báo cáo tình hình tài chính:

- Khả năng sinh lời:
- Thống kê cổ phiếu
- + Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.300.000
- + Cổ phiếu phổ thông: 1.300.000
- Cổ tức năm 2012 là 22%

#### 2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

-Mặc dù nền kinh tế năm 2012 rất nhiều biến động khó khăn khôn lường,nhưng với công ty là một năm có nhiều điều kiện thuận lợi ảnh hưởng khả quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.Vì vậy công ty đã đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh mà nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã đề ra .

-Doanh thu tăng với tỷ lệ 114% một phần do sản lượng sản xuất tăng,Một phần do tỷ giá đollà tăng ,ngoài ra công ty cũng đã phát triển hoạt động kinh doanh thương mại góp phần vào tăng doanh thu.

-Năng suất lao động theo doanh thu tăng với tỷ lệ cao một phần do lao động sử dụng được tiết giảm (tỷ lệ 95,08%) mà sản lượng sản xuất vẫn thực hiện theo kế hoạch.

-Thu nhập bình quân đạt 120,8%(trong đó không tính đến tiền đóng BHXH,BHYT,BHTN) so với mục tiêu, như vậy các yếu tố ảnh hưởng tăng thu nhập là do năng suất lao động tăng ,hợp lý hóa sản xuất và kinh doanh đạt hiệu quả cao . Thu nhập được tăng lên đã cải thiện được đời sống của người lao động nhằm bảo toàn nguồn lao động hiện để phát triển sản xuất.

- Năm 2012 là năm công ty đã đạt chỉ tiêu lợi nhuận lớn đạt 587% so với kế hoạch và bằng 656% so với năm 2011.Đạt được chỉ tiêu này có rất nhiều yếu tố thuận lợi như chính sách giảm thuế của nhà nước,lãi vay ngân hàng giảm, tiền lãi từ vốn của dự án chưa sử dụng ...Tuy nhiên chỉ tiêu nộp ngân sách năm 2012 thấp hơn so với năm 2011 là do chính sách miễn giảm thuế đất(năm 2011 đã đóng đủ cho năm 2012),thuế thu nhập doanh nghiệp và công ty được hoàn thuế .

### **2.1 Những hạn chế và tồn tại trong SXKD năm 2012:**

-Công tác tuyển dụng và đào tạo chưa có bước đột phá để thu hút đáp ứng đủ lao động cho khối sản xuất 3 ca .

-Công tác chất lượng kiểm soát còn thiếu sót để khách hàng khiếu nại

- Công tác Iso chưa được hoạt động thường xuyên,

-Công tác quản trị thiết bị chưa được kiểm soát thường xuyên(lò hơi than) gây tổn thất cho công ty.

-Công tác thị trường nội địa chưa phát triển.

-Công tác di dời chưa triển khai thực hiện theo đúng tiến độ của dự án ảnh hưởng đến thời hạn bàn giao đất.

-Công tác Định mức kinh tế kỹ thuật chưa có tính đột phá ,chưa được xem xét thường xuyên nhằm phù hợp với thực tế sản xuất.còn mang nặng tính hình thức số liệu báo cáo.

### **3. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:**

#### **3.1 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

Đã có thay đổi đột phá trong phương pháp điều hành sản xuất bằng cách giao quyền chủ động điều hành cân kế hoạch cho các giám đốc nhà máy ,tăng cường tác nghiệp nhóm điều độ sản xuất để tính toán hiệu quả của từng đơn hàng, khi xây dựng kế hoạch sản xuất đã quan tâm đến tính cân đối về năng lực thiết bị trong dây chuyền sản xuất ,luôn kiểm tra ,kiểm soát thực tế sản xuất để dự báo lường trước những biến động nhằm đảm bảo sản xuất có hiệu quả ,giảm thiểu làm thêm giờ quay ca.

Tăng cường kiểm soát số liệu để sản xuất theo đúng kế hoạch của từng đơn hàng, củng cố và duy trì hệ thống ISO, Thay đổi tổ chức nhân sự và cơ chế trả lương với đội ngũ làm công tác quản lý chất lượng chú trọng đến công nhân thao tác dẹt,công nhân chất lượng nhà máy May nhằm kiểm soát chất lượng trong từng công đoạn sản xuất. Tập trung nguồn lực có kinh nghiệm để kiểm soát nguyên liệu đầu vào và chất lượng tại bộ phận hồ má.Duy trì chế độ tác nghiệp nhóm chất lượng,nhóm máy dẹt một cách thường xuyên có cơ chế thù lao cho các nhóm hoạt động để kịp thời khắc phục những biến động chất lượng trong các công đoạn sản xuất; Thường xuyên đưa ra nhiều ý tưởng cải tiến kỹ thuật áp dụng vào sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm .Tận dụng tính ưu việt của từng loại thiết bị để thiết kế những mặt hàng phù hợp nhằm đảm bảo năng suất và chất lượng cao.Đối với máy dẹt Hàn quốc đã được cải tiến hoàn thiện hơn nên năng lực sản xuất tại công ty đã được đảm bảo,giảm thiểu gia công dẹt khăn mộc ở bên ngoài(do chất lượng gia công dẹt bên ngoài thấp hơn so với sản xuất tại

công ty) ,nhằm tiết giảm chi phí;Tăng cường công tác kiểm soát thiết bị với mục tiêu “phòng bệnh hơn chữa bệnh ”nên thiết bị năm qua hoạt động tương đối ổn định và khai thác triệt để thiết bị hiện có .

Bố trí thao tác dệt độc lập tổ sản xuất nhằm kiểm soát chặt chẽ chất lượng dệt và nâng cao tính tự chủ trong công việc của nhóm thao tác này. bố trí lại lao động tại tổ chất lượng nhà máy May và phòng điều hành sản xuất nhằm nâng cao vai trò trách nhiệm cá nhân .Định biên lao động được bố trí theo xu hướng tinh giảm hợp lý kết hợp phân công kiêm việc tại bộ phận dệt giao nhiệm vụ vệ sinh máy cho công nghệ đảm nhiệm thay vì trước đây có định biên lau máy riêng.

-Tiếp tục sử dụng nguồn lao động đã nghỉ hưu trước tuổi nhưng có tay nghề cao tuyển dụng lại với hợp đồng ngắn hạn vào làm việc tại công ty nhằm bù đắp lao động thiếu hụt ,giảm chi phí đào tạo .Mặt khác xây dựng cơ chế tuyển dụng ,đào tạo gắn liền với quyền lợi và trách nhiệm của mỗi cá nhân có khen thưởng động viên để thu hút nguồn lao động thông qua giới thiệu của CBCNV trong công ty và chủ động tìm nguồn lao động thông qua tuyển dụng trực tiếp tại các địa phương.tổ chức và duy trì khu ở nội trú tại công ty cho số công nhân nữ ,hỗ trợ tiền thuê nhà 200.000 đồng/người cho công nhân nam mới tuyển.

-Thay đổi bổ sung các tiêu chí hình thức thi đua khen thưởng sát thực tế và ngày càng hoàn thiện hơn .Tiếp tục áp dụng và nâng mức trả lương thu hút,chuyên gia,thợ giỏi,lũy tiến v.v ...tạo động lực để bảo toàn nguồn lực và người lao động có điều kiện để phấn đấu tăng thu nhập ổn định đời sống. Trong tình hình lao động có biến động công ty áp dụng phân máy và trả lương theo cụm 8 máy bố trí 01 công nhân chính và 01 phụ(là học sinh đang đào tạo nghề) .Từ việc thay đổi này công ty có cơ hội đào tạo công nhân theo hướng chuyên nghiệp hơn, bớt áp lực về lao động và tạo động cơ để công nhân chính phấn đấu tăng thu nhập,công nhân phụ phải cần cù chịu khó để phấn đấu trở thành công nhân chính. Với các chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo 2.000.000đồng/người cho lao động mới tuyển đang trong thời gian học nghề và đối với lao động đã tốt nghiệp ra nghề lương dưới 3 triệu đã và đang là chính sách thu hút và giữ lao động tại bộ phận dệt hiện nay.

-Công tác thực hành tiết kiệm chi phí sản xuất: năm 2012 công ty đã nghiên cứu thành công và đưa vào dây chuyền sản xuất chỉ,sợi mầu tại công ty đảm bảo chất lượng thay vì trước đây phải đi mua bên ngoài chất lượng không ổn định hay bị khách hàng khiếu nại.chính vì vậy đã tiết kiệm được chi phí sản xuất khách hàng hoàn toàn yên tâm.

-Công tác chăm lo đời sống cho người lao động: Để thực hiện mục tiêu bảo toàn nguồn lực công ty đã làm tốt công tác này như thăm hỏi,trợ cấp chia sẻ những gia đình gặp khó khăn rủi ro trong cuộc sống ,đảm bảo điều kiện môi trường làm việc,người lao động được hưởng chế độ an dưỡng phục hồi sức khỏe,nghỉ mát ,lễ tết sinh nhật... Bữa ăn giữa ca đã duy trì mức 12.000đồng/xuất , được cải tiến phương thức phục vụ bữa ăn định xuất chia theo khay cho từng cá nhân, và có kiểm soát chặt chẽ đảm bảo chất lượng bữa ăn ngày cũng như ăn ca đêm .Tổ chức chống nóng tại chỗ bằng chèn,sữa chua trong những ngày hè nắng nóng,phát thuốc phòng chống dịch bệnh...Công tác tuyên truyền tới người lao động đã được làm thường xuyên nên tư tưởng người lao động trong công ty ổn định.

### **3.2 Các biện pháp kiểm soát:**

- Giám sát chặt chẽ, chân chính kịp thời trong công tác quản lý tài chính, ứng phó với khó khăn. Vì vậy công tác tài chính của Công ty qua kết quả kiểm toán đảm bảo tính pháp lý trong nghiệp vụ tài chính.
- Kiểm soát chất lượng trong từng công đoạn sản xuất, nâng cao vai trò của nhóm tác nghiệp chất lượng.

#### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

- Tạo mối quan hệ tốt với khách hàng truyền thống cùng chia sẻ khó khăn và chi ân với bạn hàng nhằm ổn định thị trường xuất khẩu hiện tại. Khai thác triệt để năng lực sản xuất thực tế và tích cực tìm kiếm đơn vị gia công dệt có chất lượng cao nhằm bổ sung nguồn lực để mở rộng thị trường xuất khẩu tại các nước châu Âu, Mỹ tạo nền sản xuất đa thị trường tránh những biến động về đơn hàng

- Thay đổi mẫu mã công nghệ phù hợp thị hiếu người tiêu dùng, đưa vào hệ thống siêu thị những sản phẩm có giá trị gia tăng cao nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ nội địa và xây dựng thương hiệu riêng cho sản phẩm khăn bông.

Tự chủ trong Công tác xuất nhập khẩu tiến tới ký hợp đồng trực tiếp với khách hàng do Công ty khai thác tạo dòng tiền lưu thông, tăng cường các giải pháp tài chính đảm bảo vốn cho SXKD.

### **IV Báo cáo tài chính:**

#### **1 Về Bảng cân đối kế toán**

<b>- Tổng tài sản có đến 31/12/2012:</b>	<b>135.611, triệu đồng</b>
<b>Trong đó: Tài sản ngắn hạn:</b>	<b>104.919, triệu đồng</b>
<b>Bao gồm:</b>	
+ Tiền và tương đương tiền	
Tiền	31.845, triệu đồng
+ Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	40.000, triệu đồng
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	11.583, triệu đồng
+ Hàng tồn kho:	18.539, triệu đồng
+ Tài sản ngắn hạn khác	2.950, triệu đồng
<b>Tài sản dài hạn:</b>	<b>30.692, đồng</b>
+ Tài sản cố định:	21.361, triệu đồng
+ Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:	9.330, triệu đồng
<b>- Tổng nguồn vốn có đến 31/12/2012:</b>	<b>135.611, triệu đồng</b>
<b>Trong đó: Nợ phải trả</b>	<b>99.406, triệu đồng</b>
<b>Bao gồm:</b>	
+ Nợ ngắn hạn:	25.387, triệu đồng
+ Nợ dài hạn:	74.019, triệu đồng
- <b>Vốn chủ sở hữu:</b>	<b>36.205, triệu đồng</b>
<b>Bao gồm:</b>	
+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu:	13.000, triệu đồng
+ Vốn khác của chủ sở hữu:	2.081, triệu đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển:	252, triệu đồng
+ Quỹ dự phòng tài chính:	1.033, triệu đồng
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:	19.838, triệu đồng
<b>2. Về báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh:</b>	
<b>- Tổng doanh thu thuần năm 2012 là:</b>	<b>248.790, triệu đồng</b>
<b>- Doanh thu hoạt động tài chính:</b>	<b>5.711, triệu đồng</b>
<b>- Tổng lợi nhuận thực hiện trước thuế là:</b>	<b>24.723, triệu đồng</b>
<b>Trong đó:</b>	
+ Lợi nhuận từ SXKD chính là:	24.668, triệu đồng



+ Lợi nhuận khác: 54, triệu đồng

- Lợi nhuận trước thuế năm 2012 là 24.723, triệu đồng đạt 549.4% so với kế hoạch đề ra là 4.5 tỷ đồng.

- Doanh thu thuần năm 2012: 248.847 triệu đồng

Trong đó: Doanh thu thuần bán khản: 211.840 triệu đồng

Doanh thu bán hàng hóa: 37.011 triệu đồng

Doanh thu dịch vụ: 5 triệu đồng

- Nộp ngân sách năm 2012: 2,06 tỷ đồng đạt 103% so với kế hoạch đề ra là 2 tỷ đồng. Nguyên nhân:

+ Năm 2012 Công ty được giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo nghị quyết số 29/2012/QH13 ngày 21/6/2012 của Quốc hội về ban hành một số chính sách thuế nhằm tháo gỡ khó khăn cho tổ chức và cá nhân và thông tư số 140/2012/TT-BTC ngày 21/8/2012 của Bộ Tài chính đối với doanh nghiệp sử dụng trong lĩnh vực dệt may sử dụng nhiều lao động. Số thuế TNDN Công ty được giảm 1.300.296.411, đồng

### **3. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2012**

LN sau thuế TNDN **19.838.052.419, đồng dự kiến** được phân phối như sau:

- Lãi tiền gửi của khoản hỗ trợ di dời : **4.122.772.219, đ** để lại để dùng cho dự án di dời. LN còn lại của hoạt động sản xuất kinh doanh : 15.715.280.200, đồng được phân bổ như sau:

- Trích quỹ đầu tư phát triển **7.000.000.000, đồng** chiếm 44.54% LN sau thuế

- Trích quỹ dự phòng tài chính **1.571.528.000, đồng** chiếm 10% LN sau thuế

- Chia cổ tức năm 2012: **2.860.000.000, đồng** tương ứng với tỷ lệ 22% trên vốn điều lệ chiếm tỷ lệ 18.2% LN sau thuế.

- Thưởng ban quản lý điều hành Cty **100.000.000, đồng** chiếm 0.64% LN sau thuế

- Trích lập quỹ khen thưởng, PL **4.183.752.180, đồng** chiếm 26.62% LN sau thuế

## **V Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán**

### **1. Kiểm toán độc lập**

- Đơn vị kiểm toán độc lập: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VIỆT ANH

- Trụ sở : Văn phòng Hà Nội : P801, Tầng 8, Tòa nhà Dilmah Tower, Lô A2A, Phố Duy Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề hạn chế phạm vi kiểm toán đã nêu, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan

### **VI Các Công ty có liên quan**

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của công ty : Không

Trong năm 2012, Công ty đã chuyển nhượng lại phần vốn góp tại Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan cho Tổng Công ty CP Dệt may Hà nội với giá trị chuyển nhượng bằng 1.24 mệnh giá cổ phần.

Trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế, tình hình SXKD của các đơn vị mà công ty có vốn góp đầu tư nhìn chung là không hiệu quả. Hiện tại, công ty đã lập dự phòng cho khoản đầu tư vào Công ty cổ phần Coffee Indochine là 307,88 triệu đồng, khoản đầu tư vào Công ty CP Cơ điện 19,51 triệu đồng

STT	Nội dung	Đầu tư vào công ty con	Đầu tư vào Cty Liên kết	Dài hạn khác
<b>I</b>	<b>Cty TNHH MTV Hà nam Hà đông(đang trong giai đoạn đầu tư,chưa có hoạt động SXKD)</b>			
1	Số vốn góp(vốn gốc) của Cty	9.100,00		
2	Tỷ lệ vốn tham gia(%)	100,00		
<b>II</b>	<b>Cty CP Cơ điện – Hanosimex</b>			
1	Số vốn góp(vốn gốc)của Cty		250,00	
2	Tỷ lệ vốn tham gia(%)		10,00	
3	Kết quả hoạt động của đối tượng: Lãi(+);Lỗ(-)			
4	Chia cổ tức cho Cty		Không có	
<b>IV</b>	<b>Cty CP Coffee Indochine(Hiện đã tạm dừng hoạt động)</b>			
1	Số vốn góp(vốn gốc)của Cty		307,88	
2	Tỷ lệ vốn tham gia(%)			
	<b>Cộng vốn đầu tư</b>	<b>9.100,00</b>	<b>557,88</b>	

## **VII. Tổ chức và nhân sự:**

### **1. Cơ cấu tổ chức**

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan:

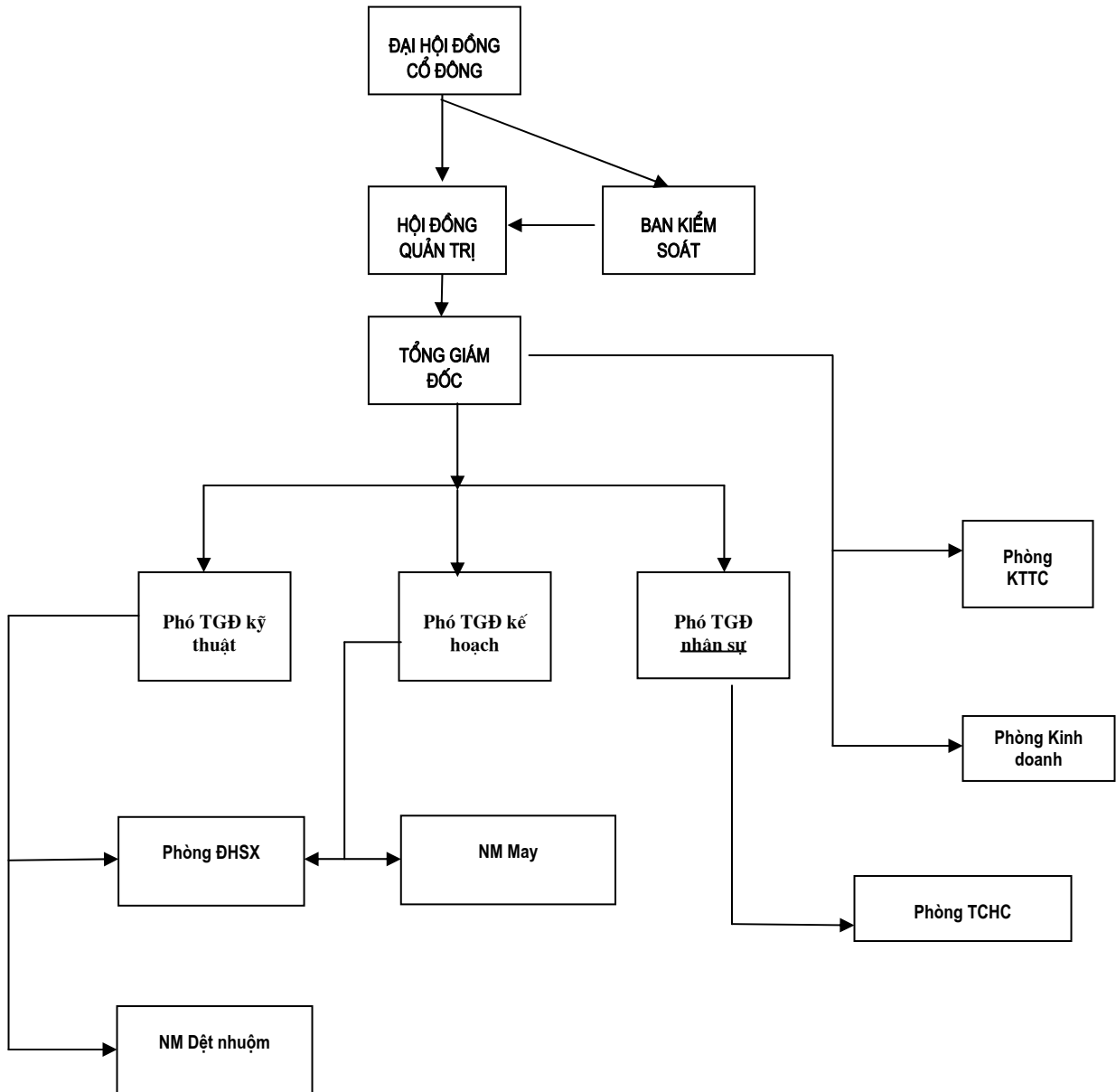
- Đại hội đồng cổ đông: Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

- Hội đồng Quản trị: Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty Trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông.

- Cơ quan Tổng Giám đốc: Là cơ quan điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

- Ban kiểm soát: Thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho Cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của Công ty.

## 1.1 Sơ đồ tổ chức của Công ty:



## 1.2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Cơ quan Tổng giám đốc

### a. Tổng Giám đốc

Họ và tên: Đặng Thái Hưng  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 10/4/1960  
Quốc tịch: Việt nam  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện

### b. Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Nguyễn Thị Minh Đức

Giới tính:	N ữ
Ngày tháng năm sinh	30/11/1963
Quốc tịch:	Việt nam
Trình độ chuyên môn	C ử nh ân kinh tế
c. Phó Tổng Giám đốc	
Họ và tên:	Nguyễn Thị Phụng
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh	1/9/1960
Quốc tịch:	Việt nam
Trình độ chuyên môn	C ử nh ân kinh tế
d. Phó Tổng Giám đốc	
Họ và tên:	Trần Minh Đức
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh	1/6/1969
Quốc tịch:	Việt nam
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư công nghệ sợi dệt

### **1.3 Số lượng cán bộ, công nhân viên và chính sách đối với người lao động**

a. Số lượng cán bộ. CNV : 329 người

b. Chính sách đối với người lao động

- Thực hiện các chính sách đối với người lao động theo Luật Lao động, Luật BHXH, như: Học nghề, hợp đồng lao động, thời giờ làm việc và nghỉ ngơi, nghỉ lễ, nghỉ phép, trả lương làm thêm giờ, phụ cấp ca đêm; các chế độ BHXH, BHYT, BHTN; kỷ luật lao động, chính sách đối với lao động nữ, an toàn - bảo hộ lao động....

- Các chế độ phúc lợi khác:

+ Bổ sung lương vào các dịp Lễ, tháng lương thứ 13, thưởng thi đua, thưởng ngày công cao, chuyên gia, thu hút .

+ Bồi dưỡng hiện vật tại chỗ( trong những ngày hè nóng bức)

+ Khám sức khoẻ định kỳ hàng năm

+ Đồng phục và BHLĐ(cho CNV trực tiếp sản xuất)

+ Các khoản trợ cấp: Trợ cấp khó khăn đột xuất, trợ cấp tang chế, Nghỉ mát cho CBCNV hàng năm.

1.4 Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị

## **VIII. Thông tin cổ đông/ Thành viên góp vốn và Hội đồng quản trị Công ty**

### **1. Hội đồng quản trị và ban kiểm soát**

#### **1.1 Các thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị bao gồm;**

Ông Dương Khuê	- Chủ tịch
Ông Đặng Thái Hưng	- Thành viên
Bà Nguyễn Thị Minh Đức	- Thành viên
Ông Khổng Đình Hà	- Thành viên
Ông Nguyễn Nhất Nguyên	- Thành viên

#### **1.2 Các thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát bao gồm**

Ông Nguyễn Ngọc Cách	- Trưởng ban Kiểm soát
Bà Tiết Quỳnh Vân	- Thành viên
Ông Nguyễn Khoa	- Thành viên

#### **1.3 Hoạt động của HĐQT**

HDQT thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Định kỳ HDQT đã tiến hành họp kiểm điểm, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh từng quý, kế hoạch quý tới và đưa ra các giải pháp phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

#### 1.4 Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2012 Ban kiểm soát đã thực hiện khá tốt vai trò của mình. Định kỳ hàng quý Ban kiểm soát đều có báo cáo đánh giá cũng như các khuyến nghị gửi HDQT và Ban Giám đốc điều hành nhằm hoàn thiện hơn nữa trong công tác điều hành quản lý SXKD của Công ty .

#### 2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

##### 2.1 Cơ cấu cổ đông tính đến ngày 1/3/2013 bao gồm:

Stt	Tiêu chí	SL cổ phần	Tỷ lệ %
1	Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hà nội	557. 318	42,87%
2	Các Cổ đông khác	742 .682	57,13%

##### 2.2 Cổ đông Nhà nước

- Tên	SL sở hữu theo DS chốt ngày 1/3/2013		Địa chỉ, Ngành nghề kinh doanh
	Số lượng CP	Tỷ lệ %	
Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hà nội	557. 318	42,87%	Số 25 ngõ 13 đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội SXKD(Đa ngành nghề)

##### 2.3 Cổ đông sáng lập

Tên	SL sở hữu theo G ĐKKD		SL sở hữu theo DS chốt ngày 1/3/2012		Địa chỉ, Ngành nghề kinh doanh
	Số lượng CP	Tỷ lệ %	Số lượng CP	Tỷ lệ %	
Tổng Công ty cổ phần Dệt may Hà nội	679.318	52.3	557. 318	42,87	Số 25 ngõ 13 đường Lĩnh

					Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội SXXD(Đa ngành nghề)
Các cổ đông khác	620.682	47.7	742.682	57,13	

